

Số: ~~1351~~/TCTHK-TCC

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 88/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/07/2021)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
2. Tên viết tắt: Vietnam Airlines
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 200, Phố Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
4. Số điện thoại: (84.024) 38272289 Số fax: (84.024) 38722375
Website: www.vietnamairlines.com
5. Vốn điều lệ: 14.182.908.470.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: HVN
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch
Số hiệu tài khoản: 0011000020069
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100107518 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 01/01/2021.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Giấy phép kinh doanh vận chuyên hàng không số 02/2016/GPKDVCHK do Bộ Giao thông Vận tải cấp ngày 24/08/2016.

II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 800.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 800.000.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 8.000.000.000.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 8.000.000.000.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.

6. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 05/8/2021 đến ngày 14/09/2021

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 14/09/2021

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến Quý IV/2021.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	800.000.000	796.103.327	796.103.327	27.627	27.627	-	3.896.673	99,51%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết (hủy bỏ)	-	-	-	-	-	-	-	-	0,00%
Tổng số		800.000.000	796.103.327	796.103.327	27.627	27.627	-	3.896.673	99,51%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	727.520.181	794.862.460	794.862.460	27.238	27.238	-	-67.342.279 (*)	109,26%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	72.479.818	1.240.867	1.240.867	389	389	-	71.238.951 (*)	1,71%
Tổng số		800.000.000	796.103.327	796.103.327	27.627	27.627	-	3.896.673	99,51%

(*) Trong đợt chào bán cổ phiếu này của TCTHK, ANA (NDT nước ngoài) không tham gia mua cổ phiếu và nhượng lại quyền mua cho Người lao động TCTHK (NDT trong nước).

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): Không

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định: Xử lý hủy và không thực hiện phân phối tiếp.

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 796.103.327 cổ phiếu, tương ứng 99,51% tổng số cổ phiếu chào bán

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 7.961.033.270.000 đồng

3. Tổng chi phí: 295.000.000 đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.

- Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 55.000.000 đồng.

- Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.

- Chi phí khác (nếu có): 240.000.000 đồng, bao gồm

(i) Phí tư vấn, phân phối cổ phiếu của cổ đông ANA chuyển nhượng cho người lao động TCTHK: 190.000.000 đồng;

(ii) Phí tư vấn luật hỗ trợ các vấn đề pháp lý trong việc phân phối cổ phiếu ANA chuyển nhượng cho người lao động TCTHK: 50.000.000 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 7.960.738.270.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	34.213	2.084.656.478	20.846.564.780.000	94,14%
1.1	Nhà nước	2	1.911.856.371	19.118.563.710.000	86,34%
	UBQLV	1	1.222.368.291	12.223.682.910.000	55,20%
	SCIC	1	689.488.080	6.894.880.800.000	31,14%
1.2	Tổ chức	52	27.328.715	273.287.150.000	1,23%
1.3	Cá nhân	34.159	145.471.392	1.454.713.920.000	6,57%
2	Nước ngoài	668	129.737.696	1.297.376.960.000	5,86%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	35	126.809.826	1.268.098.260.000	5,73%
2.2	Cá nhân	633	2.927.870	29.278.700.000	0,13%
	Tổng cộng (1 + 2)	34.881	2.214.394.174	22.143.941.740.000	100,00%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập				0,00%
2	Cổ đông lớn	3	2.036.295.069	20.362.950.690.000	91,96%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	34.878	178.099.105	1.780.991.050.000	8,04%
	Tổng cộng (1+2+3)	34.881	2.214.394.174	22.143.941.740.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ Sở hữu
1	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp	09/NQ-CP	1.222.368.291	55,20%
2	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	0101992921	689.488.080	31,14%
3	ANA HOLDINGS INC.	CA9366	124.438.698	5,62%

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng Vietcombank nơi mở tài khoản phong tỏa của TCTHK về số tiền thu được từ đợt chào bán;

2. Nghị quyết số 1346/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 21/09/2021 của Hội đồng quản trị TCTHK v/v Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021.

TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Hồng Hà